



**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 245/2021/HSST
Ngày: 28/6/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quý.

Bà Nguyễn Thị Loan.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Hồng Oanh - kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đưa ra xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 254/2021/HSST ngày 18/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 262/2021/QĐXXST-HS ngày 14/6/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L: sinh năm 1982; Nơi cư trú: SN 02/45/91 phố Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn L, sinh 1957; Con bà: Nguyễn Thị C, sinh 1957; Vợ: Bùi Thị X - sinh 1976, có 02 con (lớn sinh 2010, nhỏ sinh 2013); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: ngày 17/4/2021 bị Công an phường Đ, thành phố T xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, ngày 23/4/2021 nộp phạt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2021 đến ngày 15/01/2021 chuyển tạm giam; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Thanh Hóa; Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh 1989.

Trú tại: SN 01/21 phố Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Có đơn xin xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:



Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23h ngày 05/01/2021, Nguyễn Văn L ngồi xem đánh bài vui tại nhà anh Nguyễn Văn T (sinh 1972, trú tại SN 05/73 phố Đ, phường Đ, thành phố T) thì gặp và biết nhà ông Nguyễn Văn C (sinh 1955, trú tại SN 01/21 phố Đ, phường Đ, thành phố T) chỉ có con dâu và hai cháu nhỏ ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L ngồi xem đến khoảng 01h15' ngày 06/5/2021 thì đi bộ từ nhà anh T sang nhà ông C. Đến nơi, L thấy cửa cổng không khóa mà chỉ chốt bằng thanh sắt (loại sắt 6, uốn hình chữ U, hai cạnh bằng nhau, dài khoảng 15cm) nên tháo chốt và dắt sau lưng, sau đó đi vào khu vực bếp ăn (không khóa cửa) lục tìm tài sản và lấy 01 con dao thái màu đen (kích thước dài 40cm, rộng 5cm). Khi nghe tiếng chó sủa, chị Nguyễn Thị Hải Y (là con dâu ông C) thức dậy mở cửa đi ra ngoài sân kiểm tra, thấy cửa cổng không khóa nên chị Y khóa cổng rồi quay vào phòng ngủ. Trong lúc chị Y mở cửa ra ngoài, L lợi dụng cửa mở đã đi vào phòng ngủ của chị Y lục tìm tài sản. Khi chị Y quay lại phòng ngủ thì phát hiện L đang lục tìm tài sản và bị L giơ dao hướng về phía mình và nói “Im đi, tắt điện đi, có tiền đưa tau mấy đồng”. Lo sợ đến tính mạng của mình và hai con nhỏ đang ngủ nên chị Y nói “Lúc chiều em vừa rút tiền đóng tiền học cho con mà chưa đóng được, anh lấy mà dùng, tha cho mẹ con em” và lấy số tiền 1.180.000đ đưa cho L. Lấy được tiền, L cầm dao và lấy thêm chiếc áo phao màu đỏ, chiếc mũ lưỡi trai màu cam của các con chị Y rồi chạy ra ngoài, trèo qua tường rào chạy ra bãi đất trống của mặt bằng 199 (phố Đ, phường Đ, thành phố T) vứt con dao, chiếc áo phao, mũ lưỡi trai và áo khoác của L, sau đó kiểm đếm số tiền lấy được và đến nhà ông Nguyễn Văn K (ở ngõ 91 phố Đ, phường Đ, thành phố T) dùng số tiền vừa cướp được đánh bài ăn tiền bằng hình thức ba cây cùng với Nguyễn Văn S (sinh 1968, trú tại SN 07/117, phố Đ, phường Đ, thành phố T), Nguyễn Văn Q (sinh 1968, trú tại SN 43/65, phố Đ, phường Đ, thành phố Thanh Hóa), Lê Bá N (sinh 1973, trú tại SN 05/37/65, phố Đ, phường Đ, thành phố T) và Nguyễn Văn H (sinh 1974, trú tại SN 01/45/91, phố Đ, phường Đ, thành phố T) đến 6h cùng ngày thì nghỉ và bị thua 590.000đ, số tiền còn lại L đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 13/01/2021, Nguyễn Văn L đến Công an thành phố T đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 29/3/2021, Cơ quan điều tra ra quyết định “Yêu cầu định giá” đối với các tài sản L lấy ở nhà chị Y, gồm: 01 móc sắt (loại sắt 6, uốn hình chữ U, dài khoảng 15cm, đã qua sử dụng); 01 con dao (dài khoảng 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài khoảng 15cm, rộng 05cm, cán gỗ hình trụ dài khoảng 15cm, đã qua sử dụng); 01 áo phao màu đỏ có mũ của trẻ em đã qua sử dụng; 01 mũ lưỡi trai trẻ em màu cam, phần lưỡi trai có chữ “Spider man” đã qua sử dụng; nhưng không đủ cơ sở định giá do không xác định được tiêu chuẩn, chất lượng, giá cả của số tài sản bị mất.



Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại 01 áo phao màu đỏ có mũ cho trẻ em, 01 mũ lưới trai trẻ em màu cam, phần lưới trai có chữ “Spider man” cho gia đình chị Y. Đối với số tiền 1.180.000đ Lãm cướp của chị Y đã được gia đình Lãm bồi thường cho chị Y. Chị Y đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn S, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Q, Lê Bá N bằng hình thức đánh bài ba cây được thua bằng tiền vào rạng sáng ngày 06/01/2021 tại nhà ông K (ở phố Đ, phường Đ, thành phố T) với tổng số tiền đánh bạc là 2.130.000đ. Các đối tượng đều chưa có tiền án, tiền sự nên cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an phường Đ, thành phố T xử phạt hành chính theo quy định tại Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ.

Đối với hành vi đánh bài (phỏm) của Nguyễn Văn T (sinh 1972), Nguyễn Văn C (sinh 1955), Lê Bá Đ (sinh 1978), Nguyễn Văn B (sinh 1981) đều trú tại phố Đ, phường Đ, thành phố T tại nhà Nguyễn Văn T, cơ quan điều tra xác định các đối tượng đánh bài giải trí, không được thua bằng tiền và hiện vật nên không xử lý các đối tượng về hành vi “Đánh bạc”.

Tại bản cáo trạng số 143/CTr-VKSTP ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS; Xử phạt Nguyễn Văn L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về dân sự: chị Nguyễn Thị Hải Y đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì khác.

Về vật chứng: tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Nokia màu đen; tịch thu tiêu hủy 01 quần vải màu đen, đã cũ rách của bị cáo;

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố



tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện điều luật pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: khoảng 23h ngày 05/01/2021, bị cáo ngồi xem đánh bài vui tại nhà anh Nguyễn Văn T (ở SN 05/73 Đ, phường Đ, thành phố T) thì gặp ông Nguyễn Văn C nên biết gia đình ông C chỉ có con dâu và hai cháu nhỏ ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ngồi xem đến 01h15' ngày 06/01/2021 bị cáo đi sang nhà ông C, đột nhập vào nhà dùng dao đe dọa chị Nguyễn Thị Hải Y (là con dâu ông C) cướp số tiền 1.180.000đ, 01 áo khoác nữ và 01 mũ lưỡi trai trẻ em của các con chị Y.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác thu thập có trong hồ sơ vụ án; trên kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay - Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đe dọa để cướp tài sản của người bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 BLHS, như Quyết định truy tố và luận tội của Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa là có căn cứ pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng. Do cần tiền tiêu xài cá nhân, khi phát hiện gia đình ông C chỉ có con dâu và các cháu nhỏ ở nhà, bị cáo đã đột nhập vào nhà ông C, dùng dao là hung khí nguy hiểm đe dọa để cướp tài sản của gia đình chị Y (con dâu ông C).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn đe dọa đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, vì vậy cần phải xét xử nghiêm minh, cách ly khỏi xã hội để giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

+ Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

+ Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã ra đầu thú; tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, khi quyết định hình phạt, HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị Hải Y đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì khác.

[6] Về vật chứng: số tiền 1.180.000đ và 01 áo phao màu đỏ, 01 mũ lưỡi



trai trẻ em màu cam bị cáo cướp của gia đình chị Y là vật chứng của vụ án, đã được trả lại cho gia đình chị Y là chủ sở hữu hợp pháp.

Chiếc quần vải màu đen đã qua sử dụng, dài 85cm, có dây rút trên cạp quần, mặt trước quần vị trí hai đầu gối bị sờn rách là quần của bị cáo mặc đi cướp tài sản, do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Một điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng là công cụ bị cáo dùng chiếu sáng khi đi cướp tài sản nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 136; Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1 phần I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt: Nguyễn Văn L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 13/01/2021).

Về vật chứng: - Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia màu đen, dạng bàn phím, model RM-1110 đã cũ, bàn phím bị bong tróc, mờ số (không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Tịch thu tiêu hủy 01 quần vải màu đen, đã cũ rách.

Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố T theo biên bản giao nhận vật chứng số 166/THA ngày 26/5/2021 giữa Cơ quan Công an thành phố T với Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP T;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)



- Công an TP T;
- Chi cục THA TP T';
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.



Nguyễn Thu Hà